# SSH1151 TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Phiên bản: 2021.1.0

1. **THÔNG TIN CHUNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên học phần:** | Tư tưởng Hồ Chí Minh  *(The ideology of Ho Chi Minh)* |
| **Mã số học phần:** | SSH1151 |
| **Khối lượng:** | 2 (2 – 0 – 0 - 4)   * Lý thuyết: 30 tiết * Bài tập: 15 tiết |
| **Học phần tiên quyết:** | Không |
| **Học phần học trước:** | Không |
| **Học phần song hành:** | Không |

**MÔ TẢ HỌC PHẦN**

Tư tưởng Hồ Chí Minh là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh, những nội dung cơ bản về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa, tác phong Hồ Chí Minh. Giúp sinh viên hiểu rõ về hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đến cách mạng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu cao cả là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người

1. **MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN**

Sinh viên hoàn thành học phần này có khả năng:

| **Mục tiêu** | **Mô tả mục tiêu của học phần** | **CĐR được phân bổ cho HP** |
| --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** |
| **M1** | **Về kiến thức** |  |
| M1.1 | Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản về con đường cách mạng Việt Nam | 1.1.2 |
| M1.2 | Cung cấp các tri thức về quá trình vận động tư tưởng Hồ Chí Minh trong các giai đoạn phát triển của dân tộc Việt Nam | 1.2.2 |
| **M2** | **Về kỹ năng** |  |
| M2.1 | Sinh viên bước đầu có được tư duy và kỹ năng đúng đắn khi phân tích mặt lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra trong cuộc sống | 2.2.1 |
| M2.2 | Hiểu và vận dụng được các tri thức, phương pháp, phong cách, đạo đức sáng ngời của Hồ Chí Minh trong cuộc sống. | 2.2.2 |
| M2.3 | Nâng cao năng lực tư tuy lý luận và phương pháp công tác, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng và rèn luyện bản lĩnh chính trị. | 2.2.1 |
| **M3** | **Về tư tưởng** |  |
| M3.1 | Giúp cho sinh viên nhận thức rõ vai trò của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp phát triển của dân tộc Việt Nam, tin tưởng vào chế độ chính trị xã hội, tin vào sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam | 3.2.2 |
| M3.2 | Môn học góp phần tiếp thêm sức mạnh cho sinh viên về ý chí và hành động phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng cách mạng, | 3.2.1 |

1. **TÀI LIỆU HỌC TẬP**

**Giáo trình**

|  |  |
| --- | --- |
| [1] | Bộ giáo dục và đào tạo (2021). *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*. NXB Chính trịnh quốc gia sự thật. |
| [2] | Đề cương bài giảng môn học của nhóm chuyên môn Tư tưởng Hồ Chí Minh đã thống nhất |

**Sách tham khảo**

|  |  |
| --- | --- |
| [1] | Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*. NXB Chính trị quốc gia sự thật (15 tập). |
| [2] | Đại tướng Võ Nguyên giáp (chủ biên) (2010), Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam, NXB Chính trị quốc gia sự thật |
| [3] | Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, GS.TS Song Thành (Chủ biên) (2006), Hồ Chí Minh tiểu sử, NXB Lý luận chính trị, Hà Nội |
| [4] | Nguyễn Đình Lộc (1998), Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân, NXB Chính trị quốc gia |
| [5] | Song Thành (2005), Hồ Chí Minh nhà tư tưởng lỗi lạc, NXB lý luận Chính trị |

1. **CÁCH ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm thành phần** | **Phương pháp đánh giá cụ thể** | **Mô tả** | **CĐR được đánh giá** | **Tỷ trọng** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** |
| **A1. Điểm quá trình (\*)** | **Đánh giá quá trình** |  |  | **50%** |
| A1.1. Thảo luận trên lớp | Thuyết trình | M1.1; M1.2; M2.2; M3.2 | 70% |
| A1.2. Bài test 01,  Bài test 02,  Bài test 03 | Thi trắc nghiệm | M1.2; M2.1; M3.1 | 30% |
| **A2. Điểm cuối kỳ** | **A2.1. Thi cuối kỳ** | Thi viết hoặc thi trắc nghiệm | M2.1÷M2.2  M3.2÷M3.6  M4.1÷M4.5  …… | **50%** |

*\* Điểm quá trình sẽ được điều chỉnh bằng cách cộng thêm điểm chuyên cần. Điểm chuyên cần có giá trị từ –2 đến +1, theo Quy chế Đào tạo đại học hệ chính quy của Trường ĐH Bách khoa Hà Nội.*

1. **CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã CĐR**  **Mx** | **Mô tả CĐR học phần (mục tiêu cụ thể)**  Sau khi học xong môn học này, người học có thể: | **CĐR của CTĐT** |
| **M1** | **Kiến thức** |  |
| M1.1.1 | Hiểu được về Hồ Chí Minh, khái niệm môn học tư tưởng Hồ Chí Minh | 1.1.1 |
| M1.1.2 | Hiểu được bối cảnh lịch sử Việt Nam và thế giới từ cuối thế kỷ XIX đến thế kỷ XX và cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh | 1.1.2 |
| M1.2.1 | Hiểu biết về hệ thống quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về các độc lập dân tộc, cách mạng xã hội chủ nghĩa, đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, xây dựng Đảng và Nhà nước, đạo đức, văn hóa, xây dựng con người mới | **1.1.1** |
| M1.2.2 | Hiểu được vai trò nền tảng lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với đường lối của Đảng và Nhà nước | **1.2.1** |
| **M2** | **Về kỹ năng** |  |
| M2.1.1 | Sinh viên hiểu được sự kế thừa, phát triển các quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin trong tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam | **2.2.2** |
| M2.1.2 | Sinh viên hiểu được sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong lãnh đạo xây dựng và bảo vệ đất nước | **2.3.1** |
| M2.2.1 | Có khả năng tự tìm kiếm tài liệu liên quan đến môn học và trình bày được nội dung của các tài liệu này | **3.2.2** |
| M2.2.2 | Có khả năng làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung môn học | **2.2.3** |
| **M3** | **Về tư tưởng** |  |
| M3.1.1 | Sinh viên hiểu rõ và học tập, làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, có ý thức phấn đấu trong học tập và rèn luyện của bản thân | **3.2.1** |
| M3.1.2 | Có tinh thần yêu nước, có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn, ham tìm hiểu và học tập suốt đời. | **3.2.2** |
| M3.2.1 | Có thái độ, tác phong làm việc chuyên nghiệp, phương pháp khoa học, có khả năng cập nhật kiến thức mới một cách chủ động. | **3.2.2** |
| M3.2.2 | Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội theo quan điểm của Đảng và Nhà nước | **3.3.2** |

1. **NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **CĐR** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** |
| **1** | **Chương 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.**   1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Đối tượng nghiên cứu 3. Phương pháp nghiên cứu 4. Cơ sở phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh 5. Một số phương pháp cụ thể 6. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh 7. Góp phấn nâng cao năng lực tư duy lý luận 8. Giáo dục và định hướng thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niểm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước 9. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thuyết giảng  Thảo luận cả lớp (*Về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh)*  **Học ở nhà:** Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2 | Trọng số : 50%  Đánh giá tính động trong học tập của sinh viên thông qua các giờ học (giờ thảo luận): 70%  Bài test số 01: 10%  Bài test số 02: 10%  Bài test số 03: 10% |
| **2** | **Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh**   1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Cơ sở thực tiễn 3. Cơ sở lý luận 4. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thuyết giảng  **Học ở nhà:** Nghiên cứu trước tài liệu Chương 3 |
| **3** | **Thảo luận chương 1+2 theo các chủ đề giảng viên đã giao** | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thảo luận cả lớp (theo các nhóm đã chia)  *Thảo luận theo các chủ để đã giao của giảng viên* |
| **4** | 1. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh 2. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước mới 3. Thới kỳ 1911 – 1920: Hình thành tư tưởng cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản 4. Thời kỳ 1920 – 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam 5. Thời kỳ 1930 – 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo 6. Thời kỳ 1941 – 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta 7. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh 8. Đối với cách mạng Việt Nam 9. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** |  |
| **5** | **Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội**   1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc 2. Vấn đề độc lập dân tộc 3. Về cách mạng giải phóng dân tộc | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thuyết giảng  **Học ở nhà:** Chuẩn bị các tài liệu, nội dung theo các chủ đề được giao cho buổi thảo luận |
| **6** | **Thảo luận chương 3**  **Làm bài test 01** | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thảo luận cả lớp (theo các nhóm đã chia)  *Thảo luận theo các chủ để đã giao của giảng viên*  **Học ở nhà:** xem tài liệu trước chương 4 |
| **7** | 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội 3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội 6. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội 7. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc 8. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội 9. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay. 1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định 10. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa 11. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị   Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** |  |
| **8** | **Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân**   1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam 3. Đảng phải trong sạch, vững mạnh | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thuyết giảng  **Học ở nhà:** Nghiên cứu trước tài liệu Chương 5  Chuẩn bị các tài liệu, nội dung theo các chủ đề được giao cho buổi thảo luận |
| **9** | **Thảo luận chương 4**  **Làm bài test 02** | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thảo luận cả lớp (theo các nhóm đã chia)  *Thảo luận theo các chủ để đã giao của giảng viên* |
| **10** | 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân 2. Nhà nước dân chủ 3. Nhà nước pháp quyền 4. Nhà nước trong sạch, vững mạnh 5. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước 6. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh 7. Xây dựng Nhà nước | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thuyết giảng  **Học ở nhà: +** Nghiên cứu trước tài liệu Chương 5 |
| **11** | **Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế**   1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc 2. Vai trò của đại đoản kết dân tộc 3. Lực lượng của khối đại đoàn kết dân tộc 4. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc 5. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tôc – Mặt trận dân tộc thống nhất 6. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc 7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về về đoàn kết quốc tế 8. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế 9. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức 10. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế 11. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay 12. Quát triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng 13. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí dưới sự lãnh đạo của Đảng 14. Đại đoàn kết toàn dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thuyết giảng  **Học ở nhà: +** Nghiên cứu trước tài liệu Chương 6  + Chuẩn bị các tài liệu, nội dung theo các chủ đề được giao cho buổi thảo luận |
| **12** | **Thảo luận chương 5** | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thảo luận cả lớp (theo các nhóm đã chia)  *Thảo luận theo các chủ để đã giao của giảng viên* |
| **13** | **Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người**   1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa 2. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác 3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa 4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức 6. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng 7. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng 8. Quan điểm của Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thuyết giảng  **Học ở nhà:**  + Chuẩn bị đề cương ôn tập môn học  + Chuẩn bị các tài liệu, nội dung theo các chủ đề được giao cho buổi thảo luận |
| **14** | **Thảo luận chương 6**  **Làm bài test 03** | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** | **Dạy và học trên lớp:**  Thảo luận cả lớp (theo các nhóm đã chia)  *Thảo luận theo các chủ để đã giao của giảng viên* |  |
| **15** | 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người 2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người 3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người 4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người 5. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh 6. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người 7. Xây dựng đạo đức cách mạng   **Tổng kết, dặn dò sinh viên ôn tập thi cuối kỳ** | **M1.1**  **M1.2**  **M1.3** |  |  |
|  | **Thi kết thúc học phần** |  |  | **Trọng số: 50%**  **Bài thi cá nhân (Tự luận hoặc thi trắc nghiệm)** |

1. **MA TRẬN MỨC ĐỘ ĐÓNG GÓP CỦA NỘI DUNG GIẢNG DẠY ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN**

Mức 1: Thấp: Mức 2: Trung bình: Mức 3: Cao

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương** | **Nội dung giảng dạy** | **Chuẩn đầu ra học phần** | | | | | | | | | | |
| **M1.1.1** | **M1.1.2** | **M2.1.1** | **M2.1.2** | **M2.2.1** | **M2.2.2** | **M3.1.1** | **M3.1.2** | **M3.2.1** | **M3.2.2** | **M3.2.3** |
| **1** | **Chương 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.** | | | | | | | | | | | |
| I. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh | **3** | **2** |  |  | **3** | **3** | **3** | **2** | **3** |  | **3** |
| II. Đối tượng nghiên cứu | **3** | **3** |  |  | **3** | **2** | **2** | **2** | **2** |  | **2** |
| III. Phương pháp nghiên cứu | **3** | **2** |  |  | **3** | **2** | **2** | **2** | **2** |  | **2** |
| IV. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh | **3** | **2** |  |  | **3** | **2** | **2** | **2** | **2** |  | **3** |
| **2** | **Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh** | | | | | | | | | | | |
| I. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh | **3** | **3** |  |  | **3** | **3** | **3** | **3** | **3** |  | **2** |
| II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh | **3** | **2** |  |  | **3** | **2** | **2** | **2** | **2** |  | **2** |
| III. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh | **3** | **3** |  |  | **3** | **3** | **3** | **2** | **3** |  | **3** |
| **3** | **Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội** | | | | | | | | | | | |
| I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc | **3** | **2** |  |  | **3** | **2** | **3** | **2** | **3** |  | **2** |
| II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam | **2** | **3** |  |  | **2** | **2** | **3** | **2** | **3** |  | **2** |
| III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội | **3** | **2** |  |  | **3** | **2** | **3** | **2** | **2** |  | **2** |
| IV. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay | **3** | **2** |  |  | **3** | **3** | **3** | **2** | **2** |  | **2** |
| **4** | **Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân** | | | | | | | | | | | |
| I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam | 3 | 2 |  |  | 3 | 3 | 2 | 2 | 3 |  | 3 |
| II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân | 3 | 3 |  |  | 3 | 3 | 3 | 2 | 3 |  | 2 |
| III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước | 3 | 2 |  |  | 3 | 3 | 3 | 2 | 3 |  | 3 |
| **5** | **Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế** | | | | | | | | | | | |
| I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc | 3 | 3 |  |  | 3 | 3 | 2 | 3 | 3 |  | 3 |
| II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế | 3 | 3 |  |  | 3 | 2 | 3 | 2 | 3 |  | 2 |
| III. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay | 3 | 2 |  |  | 3 | 3 | 2 | 3 | 3 |  | 3 |
| **6** | **Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người** | | | | | | | | | | | |
| I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa | 3 | 2 |  |  | 3 | 3 | 3 | 2 | 3 |  | 3 |
| II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức | 3 | 3 |  |  | 3 | 3 | 3 | 3 | 2 |  | 3 |
| III. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người | 3 | 2 |  |  | 3 | 2 | 3 | 3 | 3 |  | 3 |
| IV. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh | 2 | 3 |  |  | 3 | 2 | 3 | 3 | 3 |  | 3 |

1. **PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC**

* Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ ebsite để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử trong giảng dạy. Tập trung hướng dẫn học, tư vấn học, phản hồi kết quả thảo luận, tiểu luận, kết quả kiểm tra và các nội dung lý thuyết chính mỗi chương.
* Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu; Phương pháp trải nghiệm thực tế.
* Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận.
* Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

1. **QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN**
   1. Quy định về tham dự lớp học

+ Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý

+ Tham dự các tiết học lý thuyết

+ Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về tìm đọc tài liệu, thuyết trình khi được yêu cầu. Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

+ Tham dự kiểm tra giữa học kỳ

+ Tham dự thi kết thúc học phần

* 1. Quy định về hành vi lớp học

+ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

+ Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học

+ Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi), thảo luận với sinh viên khác trên lớp, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, thuyết trình.

+ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

+ Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

+ Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

1. **NGÀY PHÊ DUYỆT: …………………..**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ tịch Hội đồng** | **Nhóm xây dựng đề cương** |

Nguyễn Thị Thu Hà Hà Thị Dáng Hương

1. **QUÁ TRÌNH CẬP NHẬT**

| **Lần cập nhật** | **Nội dung điều chỉnh** | **Ngày tháng được phê duyệt** | **Áp dụng từ kỳ/khóa** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | …………… |  |  |  |
| 2 | …………………… |  |  |  |